

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

- Tên gói thầu: Mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc.
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai
- Hình thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại Hợp đồng: Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 36 tháng
- Địa điểm: Bệnh viện Bạch Mai, Số 78 đường Giải Phóng, phường Kim Liên, TP. Hà Nội

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Loại hình bảo hiểm:

- Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và mở rộng rủi ro khác tại Bệnh viện Bạch Mai, Số 78 đường Giải Phóng, phường Kim Liên, TP. Hà Nội.
- Cung cấp dịch vụ bảo hiểm theo từng khu vực toà nhà và danh mục thiết bị đi kèm toà nhà (Chi tiết tại danh mục đi kèm)

2.2. Quy tắc bảo hiểm:

Tuân thủ theo Quy tắc bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc ban hành theo Nghị định số 67/2023/ND-CP ngày 06/09/2023, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 105/2025/NĐ-CP quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc và mở rộng rủi ro khác theo quy tắc của Nhà thầu đề xuất;

2.3. Người được bảo hiểm: Bệnh viện Bạch Mai.

2.4. Người thụ hưởng bảo hiểm: Bệnh viện Bạch Mai

3. Phạm vi, công việc được bảo hiểm:

Phạm vi công việc của gói thầu:

- Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho Bệnh viện Bạch Mai: Bảo hiểm cho người được bảo hiểm mọi tổn thất trực tiếp bất ngờ và không lường trước được xảy ra trong quá trình vận hành, khai thác Bệnh viện Bạch Mai tại Số 78 đường Giải Phóng, phường Kim Liên, Hà Nội do bất kỳ nguyên nhân nào không bị loại trừ trong Nghị định số 67/2023/ND-CP ngày 06/09/2023, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 105/2025/NĐ-CP và quy tắc bảo hiểm mọi rủi ro tài sản (do nhà thầu đề xuất) quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

Danh mục tài sản tham gia bảo hiểm:

STT	Thời gian bảo hiểm	Giá trị tài sản bảo hiểm (VND)
1	Năm thứ 1	2.210.243.680.746
2	Năm thứ 2 (dự kiến)	3.000.000.000.000
3	Năm thứ 3 (dự kiến)	3.700.000.000.000

Trong đó, tổng giá trị tài sản tham gia bảo hiểm năm thứ nhất là: 2.210.243.680.746 VND
(Chi tiết theo danh mục tài sản đính kèm)

Năm thứ 2: Dự kiến giảm 10% tổng giá trị tài sản bảo hiểm năm thứ nhất do hao mòn/khấu hao tương đương khoảng 2.000.000.000.000 đồng và bổ sung tài sản tăng thêm từ hoạt động đầu tư mua sắm và các hoạt động khác của Bệnh viện dự kiến khoảng 1.000.000.000.000 đồng; tổng giá trị tài sản bảo hiểm 3.000.000.000.000 đồng.

Năm thứ 3: Dự kiến giảm 10% tổng giá trị tài sản bảo hiểm năm thứ hai do hao mòn/khấu hao tương đương khoảng 2.700.000.000.000 đồng và bổ sung tài sản tăng thêm từ hoạt động đầu tư mua sắm và các hoạt động khác của Bệnh viện dự kiến khoảng 1.000.000.000.000 đồng; tổng giá trị tài sản bảo hiểm: 3.700.000.000.000 đồng

Tỷ lệ phí bảo hiểm cố định trong suốt thời gian bảo hiểm. Trường hợp tăng tài sản sẽ có thông báo từ Bệnh viện theo từng tháng; trường hợp giảm tài sản bảo hiểm do khấu hao/hao mòn sẽ có thông báo từ Bệnh viện sau ngày 31/3 hàng năm. Tài sản mới phát sinh trong thời gian hợp đồng có hiệu lực sẽ được thông báo hàng tháng bằng văn bản và ký phụ lục hợp đồng để bổ sung phí bảo hiểm.

4. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

4.1 Yêu cầu về chương trình bảo hiểm cho gói thầu:

- E-HSMT tuân thủ quy định tại Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 105/2025/NĐ-CP và Quy tắc bảo hiểm mọi rủi ro tài sản. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa các nội dung của các quy định thì nội dung nào có lợi cho Chủ đầu tư nhất thì được ưu tiên áp dụng.

- Nhà thầu thực hiện cấp giấy Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc riêng biệt với từng toà nhà và trang thiết bị từng toà nhà theo Danh mục tài sản (**Chi tiết theo danh mục tài sản đính kèm**)

- Nhà thầu cung cấp biểu chào giá chi tiết theo mẫu đính kèm mục 5 Chương V E-HSMT, trong đó nêu rõ tỷ lệ phí bảo hiểm và tỷ lệ phí này cố định trong suốt thời gian bảo hiểm.

4.2 Phạm vi bảo hiểm

Phạm vi bảo hiểm áp dụng theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, và Quy tắc bảo hiểm cháy nổ hiện hành của doanh nghiệp bảo hiểm được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

Ngoài phạm vi bảo hiểm theo quy định nêu trên, Bệnh viện được hưởng các điều khoản bảo hiểm mở rộng, bổ sung do nhà thầu đề xuất (theo quy tắc/quy chế bảo hiểm của đơn vị), với điều kiện các điều khoản này không trái với quy định của pháp luật và không làm thay đổi bản chất của bảo hiểm cháy nổ bắt buộc.

5. Yêu cầu khác

Nhà thầu phải cung cấp đính kèm E-HSMT bảng chào giá chi tiết như sau:

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ DỰ THẦU CHI TIẾT

Danh mục tài sản	Giá trị tài sản	Thời gian bảo hiểm	Tỷ lệ phí bảo hiểm (%)	Phí bảo hiểm trước thuế	Thuế GTGT	Phí bảo hiểm sau thuế (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(2)x(4)	(6)	(7)=(5)+(6)

(ghi theo danh mục bảng giá trị tài sản tham gia bảo hiểm)	(ghi theo danh mục bảng giá trị tài sản tham gia bảo hiểm)					M1
	...					Mn
Tổng cộng giá dự thầu đã bao gồm dự phòng, thuế, phí, lệ phí (nếu có) (kết chuyển sang đơn dự thầu)						M=M1+M2+ ...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Các cột (1), (2) : nhà thầu tham chiếu tại danh mục chủ đầu tư cung cấp tại Mục 4 Chương V E-HSMT. Các cột còn lại do nhà thầu chào. Nhà thầu ghi tỷ lệ phí bảo hiểm dự thầu và thành tiền của từng tài sản cụ thể. Nhà thầu phải tính toán và phân bổ các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) vào trong giá dự thầu.

- Các cột (3), (4), (5), (6), (7): Do nhà thầu chào. Nhà thầu ghi đơn giá dự thầu và thành tiền của từng công việc cụ thể. Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí dự phòng và đã bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí thì HSĐT của nhà thầu sẽ bị loại.

- **Phí bảo hiểm, mức khấu trừ phải tuân thủ Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Trong trường hợp giá dự thầu và mức khấu trừ không tuân thủ Nghị định 67/2023/NĐ-CP ngày 06/09/2023, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ E-HSĐT của nhà thầu sẽ bị loại, không được xem xét đánh giá.**

- **Quy định làm tròn lấy tới hàng đơn vị, nếu sau dấu (,) mà nhỏ hơn 5 thì được làm tròn xuống còn từ 5 trở lên phải được làm tròn lên**

NHÀ THẦU KÊ KHAI THEO CÁC MẪU BIỂU BỔ SUNG NHƯ SAU:

Bảng mẫu V.1

**DANH SÁCH CÁC VỤ TÔN THẤT
NHÀ THẦU ĐÃ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG**

Ngày: _____

Tên gói thầu: _____

Tên Nhà thầu: _____

Tên thành viên của Nhà thầu liên danh (nếu có): _____

Nội dung	Tổng giá trị tổn thất	Nguyên nhân tổn thất	Tổng số tiền đòi bồi thường	Tổng số tiền bồi thường	Thời gian thực hiện bồi thường	Phương án phối hợp và phương pháp giải quyết
1	2	3	4	5	6	7

Cột 1: Tên và địa điểm các vụ tổn thất thuộc công trình hoặc dự án/Chủ đầu tư/Thời gian bảo hiểm/Loại hình bảo hiểm.

Cột 7: Phương án phối hợp giải quyết tổn thất (quan hệ giữa Người được bảo hiểm (Chủ đầu tư) – Công ty môi giới bảo hiểm (nếu có) – Nhà bảo hiểm – Công ty giám định độc lập – Người thụ hưởng).

Ghi chú:

- Nhà thầu phải gửi kèm theo bản kê khai này bản chụp các văn bản, tài liệu có liên quan: Thông báo bồi thường, văn bản chấp thuận bồi thường của Người được bảo hiểm.
- Nếu các giá trị kê khai trên là ngoại tệ, bên mời thầu sẽ quy đổi ra VNĐ theo tỷ giá bán Vietcombank công bố tại thời điểm đóng thầu.

ĐỀ XUẤT DOANH NGHIỆP ĐỨNG ĐẦU TÁI BẢO HIỂM

Ngày: _____

Tên Nhà thầu:

Tên gói thầu: _____

Tài sản được bảo hiểm: _____

Tên Doanh nghiệp đứng đầu tái bảo hiểm:

Đại diện là: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Xác nhận của Nhà thầu:

Bằng văn bản này, chúng tôi đề xuất Doanh nghiệp đứng đầu tái bảo hiểm cho gói thầu này là *[tên của Doanh nghiệp đứng đầu tái bảo hiểm]* có trụ sở giao dịch đăng ký tại *[địa chỉ, số điện thoại, số fax và email]* (sau đây được gọi là “Nhà đứng đầu tái Bảo hiểm”) cam kết cung cấp điều kiện điều khoản và phí tái bảo hiểm đáp ứng mọi yêu cầu quy định tại Mục 2, Chương V, Yêu cầu về kỹ thuật của E -HSMT, theo yêu cầu của *[tên Nhà thầu]*.

Đại diện hợp pháp của

Doanh nghiệp đứng đầu Tái bảo hiểm

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu(nếu có)]

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢN CAM KẾT CỦA NHÀ THẦU

Ngày: _____

Tên gói thầu: _____

Tên Nhà thầu: _____

Tên thành viên của Nhà thầu liên danh (nếu có): _____

Nhà thầu phải thực hiện cam kết với các nội dung thông tin đầy đủ. Đối với trường hợp là Liên danh thì Thành viên đứng đầu Liên danh phải thực hiện cam kết này.

Nhà thầu: _____

Đại diện là: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Chúng tôi xin cam kết nội dung sau đây:

Thu xếp đủ 100% mức trách nhiệm của gói thầu và tuân thủ chương trình bảo hiểm của Nhà tái bảo hiểm đứng đầu đề xuất và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu bảo hiểm nêu tại Mục 2, Chương V, Phần thứ hai của E-HSMT (*Trường hợp nhà thầu có đề xuất tốt hơn thì nêu rõ các đề xuất này*)

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trên.

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHƯƠNG ÁN THU XẾP TÁI BẢO HIỂM

Ngày: _____

Tên gói thầu: _____

Tên Nhà thầu: _____

Tên thành viên của Nhà thầu liên danh (nếu có): _____

Loại hình bảo hiểm:....

Stt	Tên nhà bảo hiểm /tái bảo hiểm	Tỷ lệ nhận tái bảo hiểm %/100%	Số tiền nhận tái bảo hiểm (VNĐ)	Thông tin liên hệ (họ & tên, email, tel, fax, website)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)
1	Mức giữ lại của Nhà thầu				
2	Nhà tái bảo hiểm đứng đầu				
3	Nhà tái bảo hiểm theo sau 1				
4	Nhà tái bảo hiểm theo sau 2				
5	Nhà tái bảo hiểm theo sau ...				
	Hợp đồng tái cố định và thông tin nhà tái đứng đầu của hợp đồng tái cố định				
	Tổng cộng				

Ghi chú: Nhà thầu gửi kèm các tài liệu sau đây:

- Bản chào tái bảo hiểm của Nhà tái bảo hiểm đứng đầu
- Đối với trường hợp sử dụng hợp đồng tái cố định: Nhà thầu phải cung cấp bản sao bản tóm tắt hợp đồng tái cố định.

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*